

Số: ~~4436~~/CSPH-TCKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2025

V/v công bố thông tin báo cáo quản trị 6
tháng năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA

- Mã chứng khoán: PHR
- Địa chỉ trụ sở: ấp 2A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 02743 657 111 Fax: 02743 657 110
- Email: tcktcsp@h@gmail.com

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa công bố: Ngày 30/07/2025 Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa công bố thông tin báo cáo quản trị 6 tháng năm 2025;

Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của công ty vào ngày 30 tháng 07 năm 2025 tại đường dẫn: <https://phr.vn/thong-tin-co-dong>;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu: VT, TCKT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Võ Thanh Hải

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA
6 tháng đầu năm 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Ấp 2A, xã Phước Hòa, TP. Hồ Chí Minh**
- Điện thoại: **0274.3657111** - Email: **tcktcsp@gmail.com**
- Vốn điều lệ: **1.354.991.980.000** đồng
- Mã chứng khoán: **PHR**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	44/2025/NQ-CSPH	27/6/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Huỳnh Kim Nhựt	Chủ tịch	26/3/2019	
02	Nguyễn Văn Tước	Thành viên	15/3/2018	27/6/2025
03	Nguyễn Thị Phi Nga	Thành viên	11/3/2020	

04	Mai Hữu Tín	Thành viên	15/6/2021	
05	Trần Bình Luận	Thành viên	18/5/2022	
06	Trần Hoàng Giang	Thành viên	27/6/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Lý do không tham dự họp
01	Huỳnh Kim Nhựt	6	100	
02	Nguyễn Văn Tước	6	100	
03	Nguyễn Thị Phi Nga	6	100	
04	Mai Hữu Tín	01	50	
05	Trần Bình Luận	02	100	
06	Trần Hoàng Giang	02	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong sáu tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 06 phiên và 32 lần lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, đã ban hành 45 nghị quyết để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác cán bộ của công ty. Trong các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã đánh giá công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong từng quý trong năm 2025, từ đó xây dựng kế hoạch giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh cho quý tiếp theo. Từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp cho Ban Tổng Giám đốc điều hành tốt hoạt động của mình. Trong quá trình họp, các thành viên Hội đồng quản trị luôn thẳng thắn góp ý, phân biện và đóng góp ý kiến của mình nhằm tìm ra những ý kiến đúng đắn để lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các lĩnh vực liên quan đến nhân sự, tiền lương, quan hệ cổ đông,... Hội đồng quản trị phân công cho từng thành viên phụ trách và được thư ký & các phòng nghiệp vụ chuyên môn tham mưu.

Hiện tại, ông Mai Hữu Tín, Thành viên độc lập HĐQT Công ty làm Trưởng ban kiểm toán nội bộ công ty theo quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

5. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-CSPH	06/01/2025	Thông nhất chủ trương đầu tư các dự án điện năng lượng mặt trời áp mái của Công ty Thủy điện Geruco Sông Côn.	5/5
2	02/2025/NQ-CSPH	06/01/2025	Thông nhất phê duyệt dự toán tái canh và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản năm 2024 của Công ty CPCS Phước Hòa.	5/5
3	03/2025/NQ-CSPH	23/01/2025	Thông nhất báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
4	04/2025/NQ-CSPH	05/02/2025	Thông nhất phê duyệt suất đầu tư vườn cây tái canh năm 2024 Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
5	05/2025/NQ-CSPH	07/02/2025	Thông nhất cho thực hiện một số hạng mục cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
6	06/2025/NQ-CSPH	07/02/2025	Thông nhất phê duyệt giá khởi điểm và phương thức bán cây keo của Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa – Đắk Lắk và Công ty TNHH MTV Cao su Phước Hòa – Đắk Lắk	5/5
7	07/2025/NQ-CSPH	20/02/2025	Thông nhất với nội dung báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty CPCS Phước Hòa (đã kiểm toán).	5/5
8	08/2025/NQ-CSPH	26/02/2025	Họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa ngày 25 tháng 02 năm 2025 (phiên họp Lần I năm 2025).	4/4
9	09/2025/NQ-CSPH	27/02/2025	Thông nhất chủ trương sắp xếp lại bộ máy tổ chức Công ty	5/5
10	10/2025/NQ-CSPH	03/3/2025	Thông nhất chủ trương cung cấp nhiệt từ hệ thống Biomass cho lò sấy nhà máy chế biến mủ cao su Bồ Lá và Cuaparis	5/5
11	11/2025/NQ-CSPH	17/3/2025	Thông nhất phương án sản xuất kinh doanh điện năng lượng mặt trời áp mái của Công ty Thủy điện Geruco Sông Côn	5/5
12	12/2025/NQ-CSPH	24/3/2025	Thông nhất phê duyệt định giá tài sản thanh lý thuộc tài sản cố định năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
13	13/2025/NQ-	24/3/2025	Thông nhất trình Tập đoàn CNCS Việt Nam	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		về chủ trương đổi tên Phòng Công nghiệp và Phòng Thanh tra Bảo vệ Quân sự Công ty CPCS Phước Hòa	
14	14/2025/NQ-CSPH	24/3/2025	Thống nhất phê duyệt thanh lý tài sản là các công trình nằm trong diện tích đất đã giao Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, Tân Bình và VSIP3	5/5
15	15/2025/NQ-CSPH	26/3/2025	Thống trình Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận đề trình Đại hội cổ đông biểu quyết sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty	5/5
16	16/2025/NQ-CSPH	27/3/2025	Thống nhất trình Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận về chủ trương đầu tư và xin làm Nhà đầu tư các dự án khu/cụm công nghiệp trên đất trồng cây cao su chuyển đổi theo quy hoạch của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030 tại Công ty Cổ phần Cao su Phước Hoà	5/5
17	17/2025/NQ-CSPH	31/3/2025	Thống nhất với nội dung báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 (đã kiểm toán) của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
18	18/2025/NQ-CSPH	02/4/2025	Thống nhất trình Tập đoàn CNCS Việt Nam và UBND tỉnh Bình Dương đăng ký chủ trương đầu tư và xin làm Nhà đầu tư các dự án nhà máy điện mặt trời mặt đất trên đất trồng cây cao su chuyển đổi của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hoà đang quản lý	5/5
19	19/2025/NQ-CSPH	21/4/2025	Thống nhất gia hạn thời gian, nội dung, hình thức và thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
20	20/2025/NQ-CSPH	21/4/2025	Thống nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
21	21/2025/NQ-CSPH	23/4/2025	Thống nhất trình Tập đoàn thỏa thuận Kế hoạch SXKD-đầu tư XD CB năm 2025 (điều chỉnh) của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
22	22/2025/NQ-	23/4/2025	Thống nhất với nội dung báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		31/3/2025 của Công ty CPCS Phước Hòa	
23	23/2025/NQ-CSPH	28/4/2025	Thông nhất chủ trương chuyển lợi nhuận Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom về Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
24	24/2025/NQ-CSPH	29/4/2025	Thông nhất với nội dung báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/3/2025 của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
25	25/2025/NQ-CSPH	06/5/2025	Thông nhất với nội dung sửa đổi, bổ sung Nội quy Bảo vệ bí mật nhà nước của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
26	26/2025/NQ-CSPH	07/5/2025	Thông nhất việc sắp xếp bố trí, điều động cán bộ và phân công cán bộ Phụ trách phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
27	27/2025/NQ-CSPH	28/5/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom	5/5
28	28/2025/NQ-CSPH	28/5/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty cổ phần khu công nghiệp Tân Bình	5/5
29	29/2025/NQ-CSPH	28/5/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa – Đắk Lắk	5/5
30	30/2025/NQ-CSPH	30/5/2025	Thông nhất chủ trương chọn đơn vị tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	5/5
31	31/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	3/3
32	32/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận chủ trương về nhân sự cử lại Người đại diện vốn và tiếp tục giới thiệu tham gia HĐQT, BKS Công ty cổ phần Thủy điện GERUCO Sông Côn nhiệm kỳ 2025 – 2030	3/3
33	33/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất chủ trương sử dụng nguồn vốn còn lại của dự án Khu dân cư Phước Hòa để khắc phục tồn tại theo yêu cầu của cơ quan	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			chức năng, Thanh tra Chính	
34	34/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thống nhất chủ trương cho thực hiện trước Công trình: Thay mái tôn khu vực đánh đồng, khu vực cán sấy dây chuyền mù nước, khu vực ống khói dây chuyền 1 Nhà máy chế biến mù cao su Cuaparis.	5/5
35	35/2025/NQ-CSPH	20/6/2025	Thống nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	3/3
36	36/2025/NQ-CSPH	20/6/2025	Thống nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tân Bình	3/3
37	37/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thống nhất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Phước Hòa năm 2025	5/5
38	38/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thống nhất về công tác cán bộ Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	3/3
39	39/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thống nhất về công tác cán bộ Công ty cổ phần Thành phố Nội thất Việt Nam	3/3
40	40/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thống việc đăng ký làm Nhà đầu tư các khu, cụm công nghiệp	3/3
41	41/2025/NQ-CSPH	26/6/2025	Thống nhất về việc thôi và giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Phước Hòa nhiệm kỳ 2023 - 2028	3/3
42	42/2025/NQ-CSPH	26/6/2025	Thống nhất về việc thôi và cử làm Người đại diện vốn của Công ty CPCS Phước Hòa, thôi và giới thiệu tham gia HĐQT tại Công ty Cổ phần Khu CN Tân Bình Nhiệm kỳ 2023 - 2028	3/3
43	45/2025/NQ-CSPH	30/6/2025	Thống nhất về việc thống nhất cho thôi giữ chức vụ và giao Phụ trách điều hành Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
44	46/2025/NQ-CSPH	30/6/2025	Thống nhất chủ trương bàn giao lực lượng bảo vệ về cho các Đội Sản xuất trực tiếp quản lý	5/5

III. Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Hồng Hà	Trưởng ban	28.6.2024	Cử nhân kinh tế

2	Vũ Quốc Anh	Thành viên	15.3.2018/27.6.2025	Cử nhân kinh tế
3	Trần Anh Sơn	Thành viên	28.6.2023	Cử nhân kế toán kiểm toán, Thạc sỹ QTKD
4	Võ Quốc Thắng	Thành viên	27.6.2025	Thạc sỹ Chuyên ngành: Chính sách công – Lãnh đạo & Quản lý

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hồng Hà	2	100%	100%	
2	Vũ Quốc Anh	0	0%	0%	Có đơn xin thôi tham gia BKS
3	Trần Anh Sơn	2	100%	100%	
4	Võ Quốc Thắng	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động quý II và năm 2025 của Ban kiểm soát; nhằm đảm bảo hoạt động quản trị, điều hành của công ty luôn phù hợp với điều lệ và các quy định pháp luật; hoạt động của BKS thực hiện những nội dung chủ yếu sau:

Xây dựng chương trình, triển khai kế hoạch công tác hoạt động của BKS. Báo cáo định kỳ và đột xuất của BKS theo quy định. Chuẩn bị nội dung tài liệu của Ban kiểm soát phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2024; Nghị quyết của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc; tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024.

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch mua sắm và duy trì hoạt động thường xuyên tại công ty năm 2024

Tham dự các cuộc họp của HĐQT, BKS; giao ban công ty với các phòng ban chuyên môn, các Đội SX, nhà máy và công ty con trực thuộc.

Thẩm định báo cáo tài chính trong năm 2024 và một số vấn đề về quản lý công nợ, thu hồi và trả nợ vay, quản lý chi phí SXKD, đầu tư và nguồn vốn của công ty.

Tình hình thực hiện chi phí QLDN, sắp xếp lại lao động, tinh gọn bộ máy quản lý gián tiếp từ công ty mẹ đến Đội SX, nhà máy, công ty con theo qui định của Tập đoàn nhằm nâng cao hiệu quả. Ổn định tiền lương, thu nhập và các chính sách đối với người lao động.

Giám sát việc lập, trình duyệt các thỏa thuận kế hoạch kế hoạch sản lượng, SXKD - đầu tư 2025 của Công ty mẹ, và các công ty con trực thuộc.

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 của công ty, tình hình kết quả hoạt động SXKD, quản trị nội bộ, công nợ và một số nội dung có liên quan. Công bố thông tin để đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông và các nội dung khác theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

HĐQT thường xuyên giám sát và chỉ đạo sâu sát Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư hàng tháng, hàng quý.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình; Ban Kiểm soát đã được thông báo, cung cấp, cập nhật đầy đủ, toàn diện về định hướng chiến lược về quản trị của HĐQT cũng như việc triển khai cụ thể hoá các Nghị quyết của Ban Tổng giám đốc để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông và HĐQT thông qua. Các thành viên Ban Kiểm Soát đã được tham dự và tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền trong tất cả các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các buổi họp giao ban công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp thu, xem xét và chỉ đạo các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Nguyễn Văn Tước	31.7.1964	Cử nhân kinh tế	01.01.2018/01.7.2025
2	Nguyễn Thị Phi Nga	25.11.1970	Cử nhân kinh tế kỹ thuật	01.8.2018
3	Vô Thanh Tùng	04.10.1973	Thạc sỹ nông học	01.8.2018
4	Trần Hoàng Giang	30.10.1980	Thạc sỹ kinh tế	12.8.2024

V. Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
Vô Thanh Hải	06.02.1971	Cử nhân kinh tế Cử nhân Luật	28.6.2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban điều hành (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Huỳnh Kim Nhựt		Chủ tịch HĐQT						Chủ tịch HĐQT
1.01	Huỳnh Văn Chuông								Cha
1.02	Huỳnh Thị Vũ Muối								Mẹ
1.03	Vương Thị Thu Loan								Vợ
1.04	Huỳnh Quý Phương								Con
1.05	Huỳnh Bình Dương								Con
1.06	Huỳnh Thị Kim Khánh								Chị
1.07	Huỳnh Kim Ngọc								Anh
1.08	Vương Văn Xiêm								Cha vợ
1.09	Nguyễn Thị Trinh								Mẹ vợ
2	Nguyễn Văn Tước	005C514616	Thành viên HĐQT - TGD				27/6/2025		Thành viên HĐQT – TGD Cty
2.1	Nguyễn Thị Mai Nở								Vợ
2.2	Nguyễn Ngọc Phương Trang								Con
2.3	Nguyễn Ngọc Phương Thùy								Con

[illegible]

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.11	Ngô Thị Đoan Dung								Chị
3.12	Huỳnh Văn Thanh								Anh rể
3.13	Nguyễn Thị Cúc								Chị
3.14	Phạm Văn Vập								Anh rể
3.15	Nguyễn Thị Thu Vân								Em
3.16	Trần Tất Phương								Em rể
3.17	Nguyễn Thị Kiều Diễm								Em
3.18	Nguyễn Văn Nhiều								Em rể
3.19	Nguyễn Thành Châu								Em
3.20	Nguyễn Kim Thị Mỹ Hào								Em dâu
4	Mai Hữu Tín	-	Thành viên HĐQT Độc lập						Thành viên HĐQT Độc lập
4.1	Mai Văn Thành								Cha
4.2	Cao Thị Đáo								Mẹ
4.3	Từ Văn Se								Cha vợ
4.4	Nguyễn Thị Lê								Mẹ vợ
4.5	Mai Hữu Mỹ								Anh
4.6	Vương Thị Kim Liên								Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.7	Mai Hữu Trọng								Em
4.8	Trần Kim Thái								Em dâu
4.9	Mai Thanh Tuyền								Em
4.10	Vũ Xuân Dương	026CH51325							Em rể
4.11	Từ Thị Bích Phượng								Vợ
4.12	Mai Ngọc Nhân								Con
4.13	Mai Ngọc Hào								Con
5	Trần Bình Luận		Thành viên HĐQT Độc lập			18/05/2022			Thành viên HĐQT Độc lập
5.1	Trần Văn Trung								Cha
5.2	Huỳnh Thị Tuyết								Mẹ
5.3	Đoàn Trọng Phúc								Cha vợ
5.4	Kha Quỳnh Anh								Mẹ vợ
5.5	Trần Công Danh								Em
5.6	Nguyễn Thị Nguyên								Em dâu
5.7	Trần Thị Thanh Liêm								Em
5.8	Trần Thị Hồng								Em
5.9	Nguyễn Văn Nghĩa								Em rể
5.10	Trần Thị Hương								Em
5.11	Nguyễn Hữu Lượng								Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.12	Trần Thị Thanh Vân								Em
5.13	Nguyễn Văn Sơn								Em rể
5.14	Đoàn Hồng Nhung								Vợ
5.15	Trần Nam Long								Con
5.16	Nguyễn Thị Phương Thảo								Con dâu
5.17	Trần Thị Minh Trang								Con
6	Võ Thanh Tùng		Phó Tổng giám đốc						Phó Tổng giám đốc
6.1	Nguyễn Thị Bình Yên	005C509396							Vợ
6.2	Võ Quốc Trung								Con
6.3	Võ Quốc Thái								Con
6.4	Võ Văn Lực								Cha
6.5	Võ Thị Đức								Mẹ
6.6	Võ Thanh Tâm								Em
6.7	Võ Thanh Tuấn								Em
6.8	Võ Thanh Tuyền								Em
6.9	Võ Thanh Trường								Em
6.10	Nguyễn Thanh Lâm								Em rể
6.11	Phạm Minh Trung								Em rể
6.12	Lê Thị Ngọc Hạnh								Em dâu
6.13	Nguyễn Xuân Cừ								Cha vợ
6.14	Vũ Thị Hiền								Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Vũ Quốc Anh		Thành viên Ban kiểm soát				27/6/2025	Có đơn từ nhiệm	Thành viên Ban kiểm soát
7.1	Vũ Xuân Cót								Cha
7.2	Hà Thị Trinh								Mẹ
7.3	Vũ Quốc Việt								Anh
7.4	Vũ Quốc Tấn								Anh
7.5	Vũ Thị Ngọc Trâm								Chị
7.6	Vũ Thị Mỹ Ánh								Em
7.7	Ngô Duy Hải								Anh rể
7.8	Nguyễn Túy Phong								Em rể
7.9	Nguyễn Thị Ngọc Uyên								Chị dâu
7.10	Phạm Thị Lý								Chị dâu
7.11	Trần Thị Bình								Vợ
7.12	Vũ Anh Huy								Con
7.13	Vũ Anh Quân								Con
7.14	Nguyễn Thị Phương Trinh								Con dâu
7.15	Trần Văn Bộ								Cha Vợ
7.16	Nguyễn Thị Đạt								Mẹ Vợ
8	Trần Hoàng Giang	068C088899 005C506661	TV.HĐQTP hó TGD			27/6/2025		Bầu bổ sung	TV.HĐQ T
8.1	Thái Thanh Thúy	005C516661							Vợ
8.2	Trần Thái Sơn								Con
8.3	Trần Thái Dương								Con
8.4	Trần Công Danh								Ba
8.5	Mai Thị Hẹ								Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.6	Trần Thị Kim Nga								Chị gái
8.7	Nguyễn Văn Kèn								Anh rể
8.8	Trần Thị Lâm								Chị gái
8.9	Trần Công Thành								Anh trai
8.10	Bùi Kim Định								Chị dâu
8.11	Trần Công Lập								Anh trai
8.12	Nguyễn Thị Hồng Tuyết								Chị dâu
8.13	Trần Thị Cẩm Linh								Chị gái
8.14	Cao Minh Dũng								Anh rể
8.15	Trần Hoàng Phương								Em trai
8.16	Nguyễn Hữu Thạch Thảo								Em dâu
8.17	Thái Phú Hào								Ba vợ
8.18	Nguyễn Thị Ngọc Thanh								Mẹ vợ
9	Võ Thanh Hải	11333; 005C507005	Kế toán trưởng						Kế toán trưởng
9.1	Nguyễn Thị Thùy Tiên								Vợ
9.2	Võ Hải Đăng								Con
9.3	Võ Nguyễn Hải Nghi								Con
9.4	Võ Văn Cư								Cha
9.5	Đỗ Thị Hoa								Mẹ
9.6	Võ Thanh Tùng								Anh
9.7	Võ Thanh Long	005C520012							Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.8	Nguyễn Thị Hồng								Chị dâu
9.9	Võ Thanh Sơn	005C520617							Em
9.10	Huỳnh Thị Thu Ngân								Em dâu
9.11	Võ Thanh Liêm								Em
9.12	Huỳnh Thị Ái Vân								Em dâu
9.13	Võ Thanh Vinh								Em
9.14	Võ Thị Thùy Linh								Em
9.15	Nguyễn Văn Tiếng								Cha Vợ
9.16	Trần Thị Hóa								Mẹ Vợ
10	Nguyễn Hồng Hà		TBKS			28.6.2024			TBKS
10.1	Nguyễn Thị Thanh Lan								Vợ
10.2	Nguyễn Thị Lan Vy								Con
10.3	Nguyễn Thị Hà Vy								Con
10.4	Trần Thiện Tâm								Em
10.5	Lê Thị Kim Nhật								Em dâu
10.6	Lê Thị Phụng								Mẹ
11	Trần Anh Sơn	069c114188 - SHS 122303 - PVS	TV.BKS						TV.BKS
11.1	Võ Thị Ngọc Xuyên								Vợ
11.2	Trần Ngọc Đan Thanh								Con
11.3	Trần Ngọc Đan Thu								Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.4	Trần Anh Minh								Anh
11.5	Trần Thị Mùi								Chị dâu
11.6	Trần Thị Thúy Vân								Chị
11.7	Trần Anh Vũ								Anh
11.8	Nguyễn Thị Láng								Chị dâu
11.9	Trần Anh Phong								Anh
11.10	Quách Thị Kim Anh								Chị dâu
11.11	Trần Thị Thúy Hằng								Chị
11.12	Trần Thúy Nga								Chị
11.13	Trần Thiết Phụng								Cha
11.14	Nguyễn Thị Đào								Mẹ
11.15	Võ Tri Ân								Cha vợ
11.16	Phạm Thị Nghiã								Mẹ vợ
12	Phạm Trọng Tĩnh		Người phụ trách quản trị, kiêm Thư ký công ty						
12.1	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh								Vợ
12.2	Phạm Song Thư								Con
12.3	Phạm Minh Thư								Con
12.4	Phạm Quang Trung								Cha ruột
12.5	Vũ Thị Hoãn								Mẹ ruột
12.6	Huỳnh Văn Chúc								Cha vợ
12.7	Lưu Thị Hoa								Mẹ vợ

[illegible]

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13.13	Phan Hoàng Khải								Em vợ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

ST	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Tập đoàn CNCS Việt Nam	Công ty mẹ	030126 6564 ngày 30/06/2010 tại Kỳ Nhời Nghĩa, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	236 Nam Kỳ Nhời Nghĩa, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh		Quyết định số 572A/QĐ-CSPH ngày 29/5/2025 Quyết định số 630A/QĐ-CSPH ngày 17/6/2025	90.264.010 cổ phần (tỷ lệ 66,62%)	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

S	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTN Y	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
1	Huỳnh Kim Nhựt		Chủ tịch HĐQT					77.866	0,06%
1.01	Huỳnh Văn Chuông		Cha ruột						
1.02	Huỳnh Thị Vũ Muối		Mẹ ruột						
1.03	Vương Thị Thu Loan		Vợ						
1.04	Huỳnh Quý Phương		Con						
1.05	Huỳnh Bình Dương		Con						
1.06	Huỳnh Thị Kim Khánh		Chị ruột						
1.07	Huỳnh Kim Ngọc		Anh ruột						
1.08	Vương Văn Xiêm		Cha vợ						
1.09	Nguyễn Thị Trinh		Mẹ vợ						
2	Nguyễn Văn Tước	005C514616	Thành viên HĐQT - TGD					428.506	0,32%
2.1	Nguyễn Thị Mai Nở		Vợ						
2.2	Nguyễn Ngọc Phương Trang		Con						
2.3	Nguyễn Ngọc Phương Thùy		Con						
2.4	Nguyễn Ngọc Song Toàn		Con						
2.5	Nguyễn Văn Hai		Cha						
2.6	Nguyễn Thị Nhiều		Mẹ						
2.7	Nguyễn Văn Săng		Cha vợ						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
2.8	Nguyễn Thị Ba		Mẹ vợ						
2.9	Nguyễn Văn Xinh	005C522749	Em					10.333	0,008%
2.10	Lương Thị Tuyết Nguyên		Em dâu						
2.11	Nguyễn Văn Lý		Em						
3	Nguyễn Thị Phi Nga		TV.HĐQT - Phó TGĐ Thường trực					0	0%
3.1	Nguyễn Văn Tường		Cha						
3.2	Ngô Thị Sáu		Mẹ						
3.3	Nguyễn Văn Triệu		Anh						
3.4	Võ Thị Bạch Phụng		Chị dâu						
3.4	Nguyễn Văn Mộng		Anh						
3.6	Đỗ Thị Bích Vân		Chị dâu						
3.7	Nguyễn Thị Sương		Chị						
3.8	Đỗ Văn Hoàng		Anh rể						
3.9	Nguyễn Thị Mỹ Lan		Chị						
3.10	Hoàng Văn Hạnh		Anh rể						
3.11	Ngô Thị Đoàn Dung		Chị						
3.12	Huỳnh Văn Thanh		Anh rể						
3.13	Nguyễn Thị Cúc		Chị						
3.14	Phạm Văn Vập		Anh rể						
3.15	Nguyễn Thị Thu Vân		Em						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
3.16	Trần Tất Phương		Em rể						
3.17	Nguyễn Thị Kiều Diễm		Em						
3.18	Nguyễn Văn Nhiều		Em rể						
3.19	Nguyễn Thành Châu		Em						
3.20	Nguyễn Kim Thị Mỹ Hào		Em dâu						
4	Mai Hữu Tín	-	Thành viên HĐQT Độc lập					0	0%
4.1	Mai Văn Thành		Ba ruột						
4.2	Cao Thị Đáo		Mẹ ruột						
4.3	Từ Văn Se		Ba vợ						
4.4	Nguyễn Thị Lê		Mẹ vợ						
4.5	Mai Hữu Mỹ		Anh ruột						
4.6	Vương Thị Kim Liên		Chị dâu						
4.7	Mai Hữu Trọng		Em ruột						
4.8	Trần Kim Thái		Em dâu						
4.9	Mai Thanh Tuyền		Em gái						
4.10	Vũ Xuân Dương	026CH51325	Em rể						
4.11	Từ Thị Bích Phượng		Vợ						
4.12	Mai Ngọc Nhân		Con ruột						
4.13	Mai Ngọc Hào		Con ruột						



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
5	Trần Bình Luận		Thành viên HĐQT Độc lập					0	0%
5.1	Trần Văn Trung		Ba ruột						
5.2	Huỳnh Thị Tuyết		Mẹ ruột						
5.3	Đoàn Trọng Phúc		Ba vợ						
5.4	Kha Quỳnh Anh		Mẹ vợ						
5.5	Trần Công Danh		Em ruột						
5.6	Nguyễn Thị Nguyễn		Em dâu						
5.7	Trần Thị Liêm		Em ruột						
5.8	Trần Thị Hồng		Em ruột						
5.9	Nguyễn Văn Nghĩa		Em rể						
5.10	Trần Thị Hương		Em ruột						
5.11	Nguyễn Hữu Lượng		Em rể						
5.12	Trần Thị Thanh Vân		Em ruột						
5.13	Nguyễn Văn Sơn		Em rể						
5.14	Đoàn Hồng Nhung		Vợ						
5.15	Trần Nam Long		Con ruột						
5.16	Nguyễn Thị Phương Thảo		Con dâu						
5.17	Trần Thị Minh Trang		Con ruột						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
6	Võ Thanh Tùng		Phó Tổng giám đốc					0	0%
6.1	Nguyễn Thị Bình Yên	005C509396	Vợ						
6.2	Võ Quốc Trung		Con						
6.3	Võ Quốc Thái		Con						
6.4	Võ Văn Lực		Ba						
6.5	Võ Thị Đước		Mẹ						
6.6	Võ Thanh Tâm		Em						
6.7	Võ Thanh Tuấn		Em						
6.8	Võ Thanh Tuyền		Em						
6.9	Võ Thanh Trường		Em						
6.10	Nguyễn Thanh Lâm		Em rể						
6.11	Phạm Minh Trung		Em rể						
6.12	Lê Thị Ngọc Hạnh		Em dâu						
6.13	Nguyễn Xuân Cừ		Bố vợ						
6.14	Vũ Thị Hiền		Mẹ vợ						
7	Vũ Quốc Anh		Thành viên Ban kiểm soát					0	0%
7.1	Vũ Xuân Cót		Bố đẻ						
7.2	Hà Thị Trinh		Mẹ đẻ						
7.3	Vũ Quốc Việt		Anh trai						
7.4	Vũ Quốc Tấn		Anh trai						
7.5	Vũ Thị Ngọc Trâm		Chị gái						
7.6	Vũ Thị Mỹ Ánh		Em gái						
7.7	Ngô Duy Hải		Anh rể						
7.8	Nguyễn Túy Phong		Em rể						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
7.9	Nguyễn Thị Ngọc Uyên		Chị dâu						
7.10	Phạm Thị Lý		Chị dâu						
7.11	Trần Thị Bình		Vợ						
7.12	Vũ Anh Huy		Con trai						
7.13	Vũ Anh Quân		Con trai						
7.14	Nguyễn Thị Phương Trinh		Con dâu						
7.15	Trần Văn Bộ		Bố Vợ						
7.16	Nguyễn Thị Đạt		Mẹ Vợ						
8	Trần Hoàng Giang	068C088899 005C506661	Phó TGD					0	0%
8.1	Thái Thanh Thúy	005C516661	Vợ						
8.2	Trần Thái Sơn		Con						
8.3	Trần Thái Dương		Con						
8.4	Trần Công Danh		Ba						
8.5	Mai Thị Hẹ		Mẹ						
8.6	Trần Thị Kim Nga		Chị						
8.7	Nguyễn Văn Kèn		Anh rể						
8.8	Trần Thị Lắm		Chị						
8.9	Trần Công Thành		Anh						
8.10	Bùi Kim Định		Chị dâu						
8.11	Trần Công Lập		Anh						
8.12	Nguyễn Thị Hồng Tuyết		Chị dâu						
8.13	Trần Thị Cẩm Linh		Chị						
8.14	Cao Minh Dũng		Anh rể						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
8.15	Trần Hoàng Phương		Em						
8.16	Nguyễn Hữu Thạch Thảo		Em dâu						
8.17	Thái Phú Hào		Ba vợ						
8.18	Nguyễn Thị Ngọc Thanh		Mẹ vợ						
9	Võ Thanh Hải	11333; 005C507005	KTT					1.500	0,001
9.1	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Vợ						
9.2	Võ Hải Đăng		Con ruột						
9.3	Võ Nguyễn Hải Nghi		Con ruột						
9.4	Võ Văn Cư		Cha ruột						
9.5	Đỗ Thị Hoa		Mẹ ruột						
9.6	Võ Thanh Long	005C520012	Anh ruột						
9.7	Nguyễn Thị Hồng		Chị dâu						
9.8	Võ Thanh Sơn	005C520617	Em ruột						
9.9	Huỳnh Thị Thu Ngân		Em dâu						
9.10	Võ Thanh Liêm		Em ruột						
9.11	Huỳnh Thị Ái Vân		Em dâu						
9.12	Võ Thanh Vinh		Em ruột						
9.13	Võ Thị Thùy Linh		Em ruột						
9.14	Nguyễn Văn Tiếng		Cha Vợ						
9.15	Trần Thị Hóa		Mẹ Vợ						
10	Nguyễn Hồng Hà		TBKS					0	0%
10.1	Nguyễn Thị Thanh Lan		Vợ						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
10.2	Nguyễn Thị Lan Vy		Con ruột						
10.3	Nguyễn Thị Hà Vy		Con ruột						
10.4	Trần Thiện Tâm		Em ruột						
10.5	Lê Thị Kim Nhật		Em dâu						
10.6	Lê Thị Phụng		Mẹ ruột						
11	Trần Anh Sơn	069c114188 - SHS 122303 - PVS	TV.BKS					0	0%
11.1	Võ Thị Ngọc Xuyên		Vợ						
11.2	Trần Ngọc Đan Thanh		Con						
11.3	Trần Ngọc Đan Thư		Con						
11.4	Trần Anh Minh		Anh ruột						
11.5	Trần Thị Mùi		Chị dâu						
11.6	Trần Thị Thúy Vân		Chị ruột						
11.7	Trần Anh Vũ		Anh ruột						
11.8	Nguyễn Thị Láng		Chị dâu						
11.9	Trần Anh Phong		Anh ruột						
11.10	Quách Thị Kim Anh		Chị dâu						
11.11	Trần Thị Thúy Hằng		Chị ruột						
11.12	Trần Thúy Nga		Chị ruột						
11.13	Trần Thiết Phụng		Cha						
11.14	Nguyễn Thị Đào		Mẹ						
11.15	Võ Tri Ân		Cha vợ						
11.16	Phạm Thị Nghĩa		Mẹ vợ						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
12	Phạm Trọng Tĩnh		Người phụ trách QT, kiêm Thư ký					0	0%
12.1	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh		Vợ						
12.2	Phạm Song Thư		Con						
12.3	Phạm Minh Thư		Con						
12.4	Phạm Quang Trung		Cha ruột						
12.5	Vũ Thị Hoàn		Mẹ ruột						
12.6	Huỳnh Văn Chúc		Cha vợ						
12.7	Lưu Thị Hoa		Mẹ vợ						
12.8	Phạm Văn Hải		Anh ruột						
12.9	Phạm Thị Hưng		Chị ruột						
12.10	Nguyễn Xuân Thế		Anh rể						
12.11	Phạm Trọng Tứ		Em ruột						
12.12	Lê Thị Hương		Em dâu						
12.13	Phạm Thị Hương		Em ruột						
12.14	Phạm Trần Kiên		Em rể						
13	Võ Quốc Thắng	TV.BKS						0	0%
13.1	Nguyễn Thị Hồng Thanh		Mẹ ruột						
13.2	Võ Lý Thành Ân		Anh ruột						
13.3	Trần Thị Lưu Ly		Chị dâu						
13.4	Võ Tú Nhân		Anh ruột						
13.5	Trần Thị Tiểu Vi		Chị dâu						

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
13.6	Võ Quốc Thái		Anh ruột						
13.7	Trương Thị Nhựt Liên		Chị dâu						
13.8	Võ Nguyễn Hồng Thắm		Em ruột						
13.9	Phan Hoàng Nhã Khanh		Vợ						
13.10	Phan Đình Chương		Ba vợ						
13.11	Hoàng Thị Tuyết Mai		Mẹ vợ						
13.12	Phan Hoàng Nhật Phương		Chị vợ						
13.13	Phan Hoàng Khải		Em vợ						

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên,
- Website công ty,
- Lưu: VT, Thư ký

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Kim Nhựt